

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm bán thanh lý điều hòa, các thiết bị tin học, máy phát điện, máy photocopy, xe hút bụi đường điều khiển điện, bình cứu hoả đã hư hỏng, không sử dụng được năm 2026.

CỤC TRƯỞNG CỤC PHỤC VỤ NGOẠI GIAO ĐOÀN

Căn cứ Quyết định số 94/CP ngày 10/6/1964 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn;

Căn cứ Quyết định số 909/QĐ-BNG ngày 17 tháng 04 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC, ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 307/2026/44/CT-TRUE VALUE, ngày 08/09/2026 của công ty TNHH Thẩm định giá TRUE VALUE;

Xét đề nghị của Hội đồng Thanh lý Tài sản tại Tờ trình số: 28/TTr-HĐTLTS ngày 22/09/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt giá khởi điểm bán thanh lý điều hòa, các thiết bị tin học, máy phát điện, máy photocopy, xe hút bụi đường điều khiển điện, bình cứu hoả đã hư hỏng, không sử dụng được năm 2026 như sau:

1. Tên tài sản: Điều hòa, các thiết bị tin học, máy phát điện, máy photocopy, xe hút bụi đường điều khiển điện, bình cứu hoả đã hư hỏng, không sử dụng được năm 2026 (Danh mục tài sản thanh lý đính kèm).

2. Giá khởi điểm: **68.000.000 đồng**. (Sáu tám triệu đồng chẵn).

- Mức giá trên đã bao gồm thuế VAT 10% nhưng không bao gồm các chi phí liên quan đến tháo dỡ, vận chuyển Tài sản, Người trúng đấu giá tài sản tự chịu các chi phí liên quan đến tháo dỡ, vận chuyển tài sản và phải có trách nhiệm vận chuyển toàn bộ các tài sản thuộc danh mục trúng đấu giá để trả lại mặt bằng cho Cục.

- Mức giá trên là giá sàn để tổ chức thực hiện bán thanh lý tài sản theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2: Giao Hội đồng thanh lý tài sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện lựa chọn người mua thanh lý tài sản để làm thủ tục và ký hợp đồng mua bán tài sản thanh lý theo quy định hiện hành.

Toàn bộ số tiền thu được từ bán thanh lý tài sản được hạch toán kế toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chủ tịch Hội đồng thanh lý tài sản, Trưởng các đơn vị có liên chiụ trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, HĐTL TS.

W **KT. CỤC TRƯỞNG**
PHÓ CỤC TRƯỞNG *18/6*



Chu Đức Dũng

DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ

(Kèm theo Quyết định số 2339/QĐ-CPVNGĐ ngày 22/09/2026 của Cục trưởng Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá thanh lý tài sản là điều hòa và các thiết bị tin học, máy phát điện, máy photocopy, xe hút bụi đường điều khiển điện, bình cứu hỏa đã hư hỏng, không sử dụng được năm 2026 của Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn)

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CẤU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
A	Trang thiết bị thu hồi đã qua sử dụng là TSCĐ							
1	Xe hút bụi đường điều khiển điện	cái	1	326.661	326.661	QPTHĐSN		Cũ hỏng, không sử dụng được
2	Máy tính Server 346 IBM	Chiếc	1	362.957	362.957	NSNN và QPTHĐSN	Thiết bị máy chủ	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
3	Thiết bị tường lửa Sophos XG330	Chiếc	1	272.218	272.218	QPTHĐSN	Thiết bị máy chủ	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
4	Máy chiếu Panasonic	Chiếc	1	108.887	108.887	NSNN		Máy cũ, hỏng
5	Máy tính FPT ELEAD - Mã TSCĐ MT/QLLD/08	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Pentium IV; RAM: 02GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
6	Máy chủ Dell Tower	Chiếc	1	272.218	272.218	QPTHĐSN	Thiết bị máy chủ	Máy cũ, hỏng
7	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
8	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
9	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
10	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
11	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
12	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
13	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739	NSNN	CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
14	Máy quét Epson 1460 XL	Chiếc	1	181.479	181.479	QPTHĐSN		Máy cũ, hỏng
15	Máy photocopy Fuji Xerox DC-236	Chiếc	1	362.957	362.957	QPTHĐSN		Máy cũ thu hồi tại P402 theo YC74/TCNS ngày 10/03/2026
16	Máy phát điện DENNYO 70KVA	Chiếc	1	17.784.895	17.784.895	NSNN		Máy cũ thu hồi, đã không sử dụng nhiều năm
B	Vật tư trang thiết bị đã qua sử dụng là công cụ dụng cụ							
1	Máy tính xách tay Sony Vaio	Chiếc	1	90.739	90.739		Máy Laptop Cục trưởng	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
2	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
3	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
4	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CẤU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
5	Máy tính xách tay Toshiba	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
6	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
7	Máy tính xách tay Dell	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
8	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
9	Máy tính xách tay CMS Sputnik	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
10	Máy tính xách tay CMS Sputnik	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
11	Máy tính xách tay CMS Sputnik	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
12	Máy tính xách tay CMS Sputnik	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
13	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
14	Máy tính Đồng nam á	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
15	Máy tính ĐNÁ	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
16	Máy tính ĐNÁ	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
17	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
18	Máy tính HP	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
19	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
20	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
21	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
22	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
23	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
24	Máy tính Microlab	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Pentium IV; RAM: 02GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
25	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
26	Máy tính Mekong Green	Chiếc	1	90.739	90.739			Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
27	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
28	Máy tính ĐNÁ	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CẤU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
29	Máy tính ĐNÁ	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
30	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
31	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
32	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
33	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
34	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
35	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
36	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
37	Máy tính Microlab	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Pentium IV; RAM: 02GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
38	Máy tính FPT ELEAD	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Pentium IV; RAM: 02GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
39	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
40	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
41	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
42	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
43	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
44	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
45	Máy tính FPT ELEAD NT 2017	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
46	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
47	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng, không ổ cứng HDD
48	Máy In HP 1160	Chiếc	1	36.296	36.296			Máy cũ, hỏng
49	Máy In HP 5200	Chiếc	1	453.696	453.696			Máy cũ, hỏng
50	Máy In HP 2015	Chiếc	1	145.183	145.183			Máy cũ, hỏng
51	Máy Scan Canon Lide 110	Chiếc	1	36.296	36.296			Máy cũ, hỏng

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CẤU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
52	Máy In HP 5200	Chiếc	1	453.696	453.696			Máy cũ, hỏng
53	Máy In Kim Epson LQ300	Chiếc	1	72.591	72.591			Máy cũ, hỏng
54	Máy In Kim Epson LQ300	Chiếc	1	72.591	72.591			Máy cũ, hỏng
55	Máy tính CMS - XMEDIA	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng
56	Máy tính ĐNÁ	Chiếc	1	90.739	90.739		CPU: Intel Core i3; RAM: 04GB	Máy cũ, hỏng
57	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Nhà 48A Trần Phú	Cũ hỏng, không sửa chữa được
58	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	2	453.696	907.393		Nhà số 9 Chu Văn An	Máy cũ hỏng, không sửa chữa được
59	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P204 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ thu hồi đã qua sử dụng lâu năm không thể sửa chữa và khắc phục được
60	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P412 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ thu hồi đã qua sử dụng lâu năm không thể sửa chữa và khắc phục được
61	Điều hoà Fujitsu 18000BTU	bộ	2	635.175	1.270.350		P401/B2/VP	Cũ hỏng, không sửa chữa được
62	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P402/B1/VP	Cũ hỏng, không sửa chữa được
63	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P311 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ thu hồi đã qua sử dụng lâu năm không thể sửa chữa và khắc phục được
64	Điều hoà Daikin 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P314 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy chạy không mát do hỏng mạch dàn nóng, máy hoạt động không ổn định
65	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		73 Vạn Bảo	Cũ hỏng, không sửa chữa được
66	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P201/B5/VP	Cũ hỏng, không sửa chữa được
67	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P202/E4/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
68	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P.DVTH - 73 Vạn Bảo	Máy cũ thu hồi, đã qua sử dụng lâu năm đưa vào sử dụng lại
69	Điều hoà General 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175			
70	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	2	635.175	1.270.350		P216-217 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy điều hoà cũ thu hồi sử dụng lại hỏng không thể sửa chữa được
71	Điều hoà 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Phòng thường trực, cổng B Ban Vạn Phúc	Cũ hỏng, không sửa chữa được. Nhãn hiệu mờ
72	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P305-306/A2/VP	Cũ hỏng, không sửa chữa được
73	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Đơn nguyên 3 nhà A1/VP	Cũ hỏng, không sửa chữa được
74	Điều hoà General 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P302/E3/TT	Cũ hỏng
75	Điều hoà Casper 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P501/E4/TT	Cũ hỏng, không thể sửa chữa được
76	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P203/E3/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
77	Điều hoà LG 2c2c 9000BTU	bộ	1	326.661	326.661		P.DVTH - 73 Vạn Bảo	Điều hoà bị chập cháy Block, không khắc phục và sửa chữa được (máy cũ thu hồi đưa vào sử dụng lại)
78	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696			
79	Điều hoà Casper 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Nhà số 5 Lê Hồng Phong	Cũ hỏng không sửa chữa được

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CẤU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
80	Điều hoà LG 2c2c 9000BTU	bộ	1	326.661	326.661		P203/E3/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
81	Điều hoà LG 2c2c 9000BTU	bộ	1	326.661	326.661		Nhà 43 Trần Hưng Đạo	Cũ hỏng, không sửa chữa được
82	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P302/E1/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
83	Điều hoà LG 2c2c 10000BTU	bộ	1	326.661	326.661		P101/E3/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
84	Điều hoà General 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Đơn nguyên 3 nhà A3/VP	Đã cũ hỏng, hoạt động không ổn định, không sửa chữa được
85	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175			
86	Điều hoà LG 2c2c 24000BTU	bộ	1	1.088.871	1.088.871		Số 4 Lê Hồng Phong	Máy cũ hỏng Bloc, không sửa chữa được
87	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P318/E1/TT	Máy cũ hỏng không sửa chữa được
88	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P401/B1/VP	Máy hỏng Bloc, không khắc phục được
89	Điều hoà LG 2c2c 9000BTU	bộ	1	326.661	326.661		Nhà 48A Trần Phú	Hỏng Bloc không sửa chữa được
90	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Biệt thự 44/1 Vạn Bảo	Máy cũ hỏng Bloc, không sửa chữa được
91	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P203/E4/TT	Hỏng Bloc không sửa chữa được
92	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P.DVTH - 73 Vạn Bảo	Máy cũ thu hồi sử dụng lại bị hỏng không sửa chữa được
93	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P103/B3/VP	Máy hỏng Bloc, không khắc phục được
94	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P101/E4/TT	Cũ hỏng, không sửa chữa được
95	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P108 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ đã qua sử dụng lâu năm, kém lạnh, không đủ mát, kêu to xin thay máy mới
96	Điều hoà General 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P301/E3/TT	Cũ hỏng
97	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P409 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ đã sử dụng lâu năm không thể sửa chữa được
98	Điều hoà National 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Nhà 48B Trần Phú	Cũ hỏng
99	Điều hoà General 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P209/A1/VP	Cũ hỏng không sửa chữa được
100	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	2	635.175	1.270.350		Nhà 43 Trần Hưng Đạo	Quá cũ, không thể sửa chữa được
101	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P207-208/E3/TT	Cũ hỏng, không thể sửa chữa được
102	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Nhà số 9 Chu Văn An	Cũ hỏng, không sửa chữa được
103	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P204/E4B/TT	Máy hỏng Bloc, không khắc phục được
104	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Nhà số 4 Lê Hồng Phong	Cũ hỏng, không sửa chữa được
105	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P503/B4/VP	Hỏng Bloc không sửa chữa được
106	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		Trường Kinderworld - 46 Vạn Bảo	Cũ hỏng, không sửa chữa được
107	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		P411 số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ, đã hỏng không sửa chữa được
108	Điều hoà Casper 2c2c 12000BTU	bộ	1	544.436	544.436			
109	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P.DVTH - 73 Vạn Bảo	Cũ hỏng
110	Điều hoà General 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Nhà 53 Trần Phú	Cũ hỏng không sửa chữa được

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	NGUỒN HÌNH THÀNH	CÁU HÌNH	TÌNH TRẠNG - CHẤT LƯỢNG
111	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Nhà 51 Nguyễn Du	Hỏng Bloc không sửa chữa được
112	Điều hoà General 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175		P106/E1/TT	Cũ hỏng
113	Điều hoà LG 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175			
114	Điều hoà General 2c2c 18000BTU	bộ	1	635.175	635.175			Cũ hỏng, không sửa chữa được
115	Điều hoà LG 2c2c 12000BTU	bộ	1	453.696	453.696		Nhà 51 Nguyễn Du	Cũ hỏng
116	Điều hoà LG 2c2c 24000BTU	bộ	1	1.088.871	1.088.871		Phòng điều khiển thang máy số 10 Lê Phụng Hiểu	Máy cũ thu hồi sử dụng lại bị hỏng Bloc không sửa chữa được
117	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL4-ABC	Bình	130	18.148	2.359.221			Quá hạn sử dụng, hỏng
118	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL35-ABC	Bình	5	18.148	90.739			Quá hạn sử dụng
119	Bình khí CO2	Bình	10	63.517	635.175			
120	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL4-ABC	Bình	110	18.148	1.996.264			Đã quá hạn sử dụng
121	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL35-ABC	Bình	5	18.148	90.739			Đã quá hạn sử dụng
122	Thang chữ A	cái	1	36.296	36.296			Đã hỏng
123	Thang dây chống cháy	cái	1	-	-			Đã hỏng
124	Thang tre	cái	1	-	-			Đã hỏng
125	Đèn ắc quy	cái	4	-	-			Đã hỏng
126	Bộ nội quy PCCC	bộ	15	3.630	54.444			Đã hỏng
127	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL35-ABC	Bình	4	18.148	72.591			Hết hạn sử dụng, đã hỏng
128	Bình cứu hoả loại bột tổng hợp MFZL4-ABC	bình	49	18.148	889.245			Hết hạn sử dụng, đã hỏng
129	Bình khí CO2	Bình	10	63.517	635.175			Đã qua sử dụng
Tổng cộng			481		68.000.000			